TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2025/QĐST-LĐ	*Dĩ An, ngày 21 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: bà Phan Thị Hiền.

***Thư ký phiên họp*:** bà Phùng Kim Ngân - Thư ký Toà án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp*:** bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân thành phố D mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 45/2025/TLST-LĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 26/2025/QĐST-LĐ ngày 16 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: bà Võ Thị Ngọc D, sinh năm: 1 991; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Võ Thị Thu D1, sinh năm: 1997; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty Cổ phần C; địa chỉ: Lô C đường số B, khu Công nghiệp T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: ông Hà Duy H, sinh năm 1960; địa chỉ: số H đường L, khu phố D, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo pháp luật, vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: đường T, trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: ông Dương Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 15/4/2025), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu bà Võ Thị Ngọc D trình bày: từ tháng 9/2013 đến tháng 4/2014, bà D có làm việc tại Công ty TNHH S, địa chỉ: số G, Đại lộ T, khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Bà D có đóng BHXH số: 7413057983. Nay bà D tiến hành điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

thì Cơ quan bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện thông tin của bà D bị trùng.

Lý do bị trùng bảo hiểm: bà Võ Thị Thu D1 là em gái bà D (sử dụng thông tin của bà Võ Thị Ngọc D) giao kết Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần G (nay là Công ty Cổ phần C) khoảng từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014, có đóng BHXH số 7414070790. Đồng thời gian đó, bà D đang làm tại Công ty TNHH SGX

Do đó, bà D bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014, đây là thời gian bà Võ Thị Thu D1 mượn hồ sơ lao động của bà D. Nay bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Võ Thị Ngọc D và Công ty Cổ phần C từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014 là vô hiệu.

Về hậu quả của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu thì bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Công ty Cổ phần C vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và không cung cấp văn bản trình bày ý kiến.

- Ông Dương Văn T là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương trình bày: Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty Cổ phần C cho người lao động thì Công ty Cổ phần C có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Võ Thị Ngọc D, sinh năm: 1991, số CCCD 094191008038, với mã số BHXH 7414070790 từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014 chưa nhận trợ cấp BHXH một lần.

Ngoài ra, bà D còn có mã số 7413057983 tham gia BHXH, BHYT từ tháng 9/2013 đến tháng 4/2014 tại Công ty TNHH S.

Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của bà Võ Thị Ngọc D, BHXH không có lưu trữ những hồ sơ này. Về các yêu cầu khác của bà Võ Thị Ngọc D phía Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương không có ý kiến.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thu D1 trình bày: Vào thời điểm 2014, bà D1 chưa đủ 18 tuổi và có mượn hồ sơ của chị gái Võ Thị Ngọc D làm hồ sơ xin việc vì cả hai không hiểu biết về pháp luật. Đối với yêu cầu của bà D, bà D1 không có ý kiến, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: xét thấy, yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà D, bà D1, Bảo hiểm xã Hội thành phố D có yêu cầu giải quyết vắng mặt, Công ty Cổ phần C đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Quá trình tố tụng, các đương sự khai thống nhất: trong thời gian từ tháng 9/2013 đến tháng 4/2014, người lao động tên Võ Thị Ngọc D, sinh ngày 01/01/1991, số căn cước công dân 094191008038 được Công ty Cổ phần S tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội là 7413057983. Quan hệ lao động giữa Công ty Cổ phần C và bà Võ Thị Ngọc D phát sinh từ hợp đồng lao động tháng 01/2014. Tuy nhiên, bà Võ Thị Ngọc D và bà Võ Thị Thu D1 thừa nhận người ký hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần C và thực tế làm việc tại Công ty T1 khoảng thời gian từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014 theo hợp đồng lao động là bà Võ Thị Thu D1 chứ không phải bà Võ Thị Ngọc D do bà D1 mượn chứng minh nhân dân, giấy tờ của bà D để đi làm việc. Đối với bà D1 trong thời gian này đang thực tế làm việc tại Công ty Cổ phần C. Mục đích mượn giấy tờ là để bà D1 có việc làm do thời gian này bà D1 chưa đủ 18 tuổi. Trình bày của bà D và bà D1 phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội thể hiện, trong thời gian từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014, bà Võ Thị Ngọc D có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH S. Xét thấy, việc bà D1 lấy tên bà D để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó, việc bà Võ Thị Ngọc D yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014 giữa bà Võ Thị Ngọc D (do bà Võ Thị Thu D1 mượn tên) với Công ty Cổ phần C là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005, các đương sự khác cũng thống nhất, không có tranh chấp. Quá trình làm việc, Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương đã cung cấp thông tin về thời gian đóng bảo hiểm xã hội của bà Võ Thị Ngọc D bị trùng từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014. Do đó, bà D yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty Cổ phần C với bà D (do bà D1 sử dụng thông tin của bà D để ký) từ tháng 01/2014 đến tháng 12/2014 có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: bà Võ Thị Ngọc D phải chịu theo quy định.

[6] Ý kiến và đề nghị của kiểm sát viên tại phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 17, 19, 50 của Bộ luật lao động năm 2012;

Điều 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Võ Thị Ngọc D.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Võ Thị Ngọc D, sinh năm: 1991, địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (do bà Võ Thị Thu D1 ký kết) với Công ty Cổ phần C là vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: bà Võ Thị Ngọc D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số: 0007964 ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục Thi hành án Dĩ An;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNHỌP

Phan Thị Hiền